

Số: 222 /KH-UBND

Hải Phòng, ngày 19 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Thực hiện Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số trên địa bàn thành phố Hải Phòng (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND).

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai thực hiện thống nhất, có hiệu quả Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Xác định cụ thể trách nhiệm, cơ chế phối hợp của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tổ chức thực hiện Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về dân số và phát triển.

2. Yêu cầu

Việc thực hiện Nghị quyết phải được triển khai đồng bộ, công khai, minh bạch, dân chủ, khách quan, đúng đối tượng, đảm bảo quyền và lợi ích của các tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số, cũng như của các tổ chức, cá nhân trong tổ chức các hoạt động dân số và phát triển; không để xảy ra tiêu cực, trục lợi chính sách.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Thực hiện Điều 3 Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND

1.1. Đối với tập thể

- Đối với tập thể quy định tại điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 3 Nghị quyết



W

số 15/2022/NQ-HĐND: Xét duyệt hàng năm bắt đầu từ năm 2023.

- Đối với tập thể quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND: Bắt đầu xét duyệt từ năm 2025.

- Khuyến khích các tập thể sử dụng kinh phí được hỗ trợ để tổ chức, triển khai các hoạt động về công tác dân số tại địa phương như: Công tác quản lý, đánh giá Chương trình, theo dõi đối tượng; hoạt động truyền thông; đầu tư trang thiết bị truyền thông; khám sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi; khuyến khích, động viên các tập thể và cá nhân tiêu biểu...

1.2. Đối với cá nhân

1.2.1. Đối với cá nhân quy định tại điểm a khoản 3 Điều 3

Đối tượng áp dụng thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 3 Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND cụ thể như sau: Phụ nữ trước 35 tuổi sinh con thứ 02 từ 01/01/2023, thực hiện biện pháp tránh thai sau khi sinh con thứ 02 (Đặt dụng cụ tử cung hoặc Cây thuốc tránh thai).

1.2.2. Đối với cá nhân quy định tại điểm b khoản 3 Điều 3

Đối tượng áp dụng thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 3 Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND khi có một trong các căn cứ sau:

- Người có giấy chứng nhận hoặc có thẻ bảo hiểm y tế người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội hoặc có tên trong danh sách theo Quyết định công nhận hộ nghèo, cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội của địa phương.

- Người cư trú hợp pháp tại huyện đảo, xã đảo.

2. Thực hiện Điều 4 Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND

2.1. Đối với tập thể

- Ủy ban nhân dân quận, huyện xây dựng kế hoạch chỉ đạo các xã, phường, thị trấn phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn các thôn, tổ dân phố đưa nội dung về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh trong hương ước, quy ước.

- Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn chỉ đạo các ban, ngành của địa phương đẩy mạnh các hoạt động truyền thông nhằm nâng cao nhận thức của người dân về bình đẳng giới; khuyến khích các hộ gia đình trong độ tuổi sinh đẻ cam kết không vi phạm các quy định về lựa chọn giới tính thai nhi dưới mọi hình thức.

2.2. Đối với cá nhân

Đối tượng áp dụng thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND khi có đủ các căn cứ sau: ✓

- Cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ sinh 02 con gái, cam kết không sinh thêm con.

- Đạt danh hiệu Gia đình Văn hóa tiêu biểu cấp thành phố được Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” thành phố công nhận biểu dương, khen thưởng.

3. Thực hiện Điều 5 Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND

3.1. Thực hiện khoản 1 Điều 5

Đối tượng áp dụng thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND khi có một trong các căn cứ sau:

- Người có giấy chứng nhận hoặc có thẻ bảo hiểm y tế người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội hoặc có tên trong danh sách theo Quyết định công nhận hộ nghèo, cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội của địa phương.

- Người cư trú hợp pháp tại huyện đảo, xã đảo.

3.2. Thực hiện khoản 2 Điều 5

3.2.1. Thực hiện điểm a, b khoản 2 Điều 5

Xã, phường, thị trấn phối hợp với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến trên tổ chức tư vấn, khám sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi (ít nhất 01 lần/năm) có kế hoạch tổ chức và có hồ sơ theo dõi, quản lý sức khỏe người cao tuổi tại địa bàn.

Việc chi tuyên truyền, phổ biến kiến thức phổ thông về chăm sóc sức khỏe; hướng dẫn người cao tuổi kỹ năng phòng bệnh, chữa bệnh và tự chăm sóc sức khỏe; chi lập hồ sơ theo dõi, quản lý sức khỏe người cao tuổi; chi khám sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi thực hiện theo các quy định hiện hành.

3.2.2. Thực hiện điểm c khoản 2 Điều 5

Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn chỉ đạo các thôn, tổ dân phố phối hợp với Hội Người cao tuổi và các đơn vị liên quan hướng dẫn thành lập Câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và duy trì hoạt động tại các thôn, tổ dân phố.

4. Thực hiện Điều 6 Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND

Đối tượng áp dụng thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND cụ thể như sau: Tiêu chuẩn cộng tác viên dân số theo các quy định của cấp có thẩm quyền ban hành, có tên trong Quyết định Ban Chỉ đạo Dân số và Phát triển hoặc danh sách hưởng mức bồi dưỡng cho cộng tác viên dân số của địa phương.

III. THỜI GIAN THỰC HIỆN

Thời gian thực hiện: Đến hết ngày 31/12/2030.

IV. NGUỒN KINH PHÍ

1. Nguồn kinh phí hỗ trợ được bảo đảm từ nguồn ngân sách thành phố được giao trong dự toán ngân sách hàng năm của ngành Y tế để sử dụng và chi trả theo quy định.

2. Hàng năm, các đơn vị được giao nhiệm vụ lập dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính trình cấp có thẩm quyền cấp kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Căn cứ dự toán kinh phí được cấp, các đơn vị tổ chức thực hiện và báo cáo, quyết toán kinh phí theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các quận, huyện thực hiện Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND và Kế hoạch này; thực hiện tốt công tác tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa và nội dung Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn thành phố; hướng dẫn thực hiện chính sách bảo đảm hiệu quả, đúng quy định; giải quyết, xử lý những vướng mắc phát sinh, những vấn đề vượt thẩm quyền có ý kiến đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

- Phối hợp cùng Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan, ban hành hướng dẫn để triển khai thực hiện các chính sách được quy định tại Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND theo đúng quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo các phòng, đơn vị có liên quan triển khai, hướng dẫn thực hiện các nội dung kế hoạch; hàng năm xây dựng dự toán kinh phí trình cấp thẩm quyền phê duyệt để triển khai thực hiện; tổ chức mua sắm hiện vật hỗ trợ, chi trả hỗ trợ các chính sách dân số đến người dân đảm bảo đúng đối tượng theo quy định; tổ chức hoạt động truyền thông, cung cấp thông tin về chính sách dân số đến nhân dân được biết.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện các chính sách; tổng hợp các ý kiến, đề xuất, kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch.

- Thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, kết quả thực hiện Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND và Kế hoạch này.

2. Sở Tài chính

Hàng năm phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị có liên quan bố trí kinh phí thực hiện Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố phê duyệt.

3. Sở Tư pháp

Phối hợp với Sở Y tế tăng cường phổ biến pháp luật về công tác dân số và Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND với đa dạng các hình thức kết hợp đăng tải trên Trang thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc Cổng thông tin điện tử thành phố và Phụ trương pháp luật phát hành cùng Báo Hải Phòng hàng tuần.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với Sở Y tế và các sở, ngành liên quan chỉ đạo và cung cấp thông tin tuyên truyền về Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND. Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin, tuyên truyền của thành phố, hệ thống thông tin cơ sở tích cực tuyên truyền về sự cần thiết, lợi ích, ý nghĩa của việc thực hiện tốt công tác dân số; nội dung và công tác triển khai thực hiện Nghị quyết.

5. Đài Phát thanh và Truyền hình Hải Phòng, Báo Hải Phòng, Cổng Thông tin điện tử thành phố

Phối hợp với Sở Y tế tổ chức tuyên truyền về chính sách dân số, về quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND; tập trung tuyên truyền những giải pháp, cách làm hay trong việc đưa chính sách dân số đi vào thực tế cuộc sống.

6. Sở Văn hóa và Thể thao

- Phối hợp thực hiện lồng ghép tuyên truyền các nội dung: dân số và phát triển, duy trì mục tiêu mỗi gia đình nên sinh đủ 02 con, ấm no, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc và phát triển bền vững trong thực hiện công tác quản lý nhà nước về gia đình, trong các hoạt động của phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

- Tuyên truyền, vận động các địa phương đưa nội dung chính sách dân số được quy định tại Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND, nội dung về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh vào hương ước, quy ước của thôn, tổ dân phố văn hóa trên địa bàn thành phố.

7. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Cung cấp thông tin, số liệu về đối tượng thuộc diện chính sách, đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn thành phố;

- Phối hợp với Sở Y tế tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi thuộc ngành quản lý.

8. Đề nghị Hội Người cao tuổi thành phố

- Chỉ đạo các cấp Hội tại cơ sở phối hợp với ngành Y tế tổ chức truyền thông, tư vấn, vận động người cao tuổi tham gia khám sức khỏe định kỳ.

- Chỉ đạo khuyến khích thành lập các câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và duy trì hoạt động tại các thôn, tổ dân phố.

9. Đề nghị các tổ chức Đoàn thể, đơn vị có liên quan

Phối hợp với Sở Y tế triển khai tuyên truyền và thực hiện các nội dung Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND phù hợp với nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của cơ quan, đơn vị.

10. Ủy ban nhân dân các quận, huyện

- Căn cứ Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung của Kế hoạch trên địa bàn quản lý; bố trí kinh phí đảm bảo thực hiện đầy đủ, hiệu quả các nội dung của Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND.

- Chỉ đạo Trung tâm Y tế cấp huyện là đơn vị thường trực tham mưu, triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch; định kỳ hàng năm lập dự toán kinh phí trình các cấp có thẩm quyền theo quy định.

- Phối hợp với Sở Y tế thực hiện kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện chính sách dân số tại các xã, phường, thị trấn; tổ chức triển khai thực hiện hoàn thiện các nội dung Kế hoạch; tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện về UBND thành phố.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND. Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 21/3/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng. Yêu cầu các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các quận, huyện nghiêm túc triển khai thực hiện.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, đề nghị cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định. /.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy,
- Thường trực HĐND TP;
- CT, PCT UBND TP Lê Khắc Nam;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- UBND các quận, huyện;
- CPVP;
- Các Phòng: VX, TH, TCNS, NCKTGS;
- CV: YT;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Khắc Nam